

Số: 743/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia (dưới đây gọi tắt là Hội đồng) để thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường; chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.

Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia có con dấu hình quốc huy.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thẩm định, phê duyệt hoặc công nhận trữ lượng và tài nguyên khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản và báo cáo thăm dò nâng cấp trữ lượng làm cơ sở cho công tác quản lý, lập dự án đầu tư khai thác mỏ và thiết kế khai thác, phát triển mỏ; xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng tiêu chuẩn về phân cấp trữ lượng khoáng sản để Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành theo thẩm quyền.

3. Xem xét, thống nhất chỉ tiêu tạm thời tính trữ lượng khoáng sản rắn trong quá trình thẩm định báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản.

4. Quản lý hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu về trữ lượng khoáng sản; thống kê trữ lượng khoáng sản đã được Hội đồng phê duyệt hoặc công nhận.

5. Đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề liên quan đến đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.

6. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia; đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.

Điều 3. Thành phần và chế độ làm việc của Hội đồng

1. Thành phần của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

c) Các thành viên gồm:

- Thứ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng;

- Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam;

- Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam;

- Chánh Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia;

- Đại diện các cơ quan, tổ chức: Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia, Cục Khoáng sản Việt Nam, Viện Khoa học địa chất và khoáng sản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Chủ tịch Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia phê duyệt danh sách thành viên Hội đồng theo văn bản cử cán bộ tham gia Hội đồng của các bộ, ngành; ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia có thể mời các chuyên gia trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản và các lĩnh vực khác có liên quan tham gia vào việc thẩm định trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản.

2. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Cơ quan giúp việc Hội đồng

Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia là cơ quan giúp việc Hội đồng và đặt tại Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia do Chủ tịch Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia quy định.

Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật. Biên chế Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia thuộc biên chế công chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Văn phòng Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm và từ nguồn thu phí thẩm định, đánh giá trữ lượng khoáng sản, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Bộ Tài nguyên và Môi trường và được sử dụng theo quy định hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 1673/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia và Quyết định số 437/QĐ-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 1673/QĐ-TTg.

Chủ tịch Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà